

Số: 386 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 12 năm 2015

VĂN PHÒNG HĐND & UBND  
HUYỆN BÌNH SƠN

ĐẾN Số. 2219  
Ngày 21/12/2015  
Chuyển: A Vũ...  
Lưu hồ sơ số:

## BÁO CÁO

### Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ

Thực hiện Công văn số 10010/VPCP-KGVX ngày 30/11/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014, ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo nội dung cụ thể như sau:

## I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 19/NQ-CP

### 1. Chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng, quán triệt và nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014, ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia đối với các cấp, các ngành nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với vai trò của doanh nghiệp trong việc phát triển kinh tế - xã hội, từ đó làm tốt chức năng nhiệm vụ được giao với phương châm phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp; đồng thời, xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cụ thể:

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 và Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 về Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014, ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi; theo đó, đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện và yêu cầu các đơn vị, địa phương xây dựng chương trình hành động cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP; trong đó, cần gắn chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương; ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 về Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi; ban hành Kế hoạch số 2831/KH-UBND ngày 07/7/2014 để triển khai thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị bàn giải pháp cải thiện Chỉ số Năng lực Cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi năm 2013, năm 2014 nhằm phân tích, đánh giá và chỉ ra những nhược điểm cần nhanh chóng khắc



phục và cải thiện PCI cho những năm tiếp theo; ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 29/7/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực khi thực hiện thủ tục hành chính; Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 19/9/2014 ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2014; Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 ban hành Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Tổ giúp việc Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết các kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Quyết định số 2032/QĐ-UBND ngày 13/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Chỉ đạo xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Quảng Ngãi, Quyết định số 2136/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác PCI tỉnh Quảng Ngãi; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17/CT-TU ngày 16/11/2012 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính, Công văn số 6016/UBND-NC ngày 25/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc nâng cao chất lượng công tác tham mưu và chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính.

## **2. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp**

Với sự quyết tâm vào cuộc của lãnh đạo tỉnh và phân đầu nỗ lực của các sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị liên quan trong việc thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu tại Nghị quyết 19/NQ-CP của Chính phủ, tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai thực hiện và tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ và bước đầu đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể như sau:

a) Nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong việc thành lập doanh nghiệp, cấp giấy phép các loại được liên thông nhằm giải quyết nhanh chóng, thuận lợi; hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ triển khai các thủ tục liên quan về đầu tư, bồi thường, giải phóng mặt bằng, đất đai, xây dựng, môi trường, lao động,... để doanh nghiệp triển khai nhanh chóng và thuận lợi.

b) Kiên quyết đẩy mạnh công tác rà soát, thu hồi các dự án kém hiệu quả, chậm tiến độ và không đảm bảo tính pháp lý, trái thẩm quyền; giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc đối với các hộ dân bị thu hồi đất để giao đất cho doanh nghiệp thực hiện đầu tư, xây dựng.

c) Công khai minh bạch trên Internet về thủ tục hành chính và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính. Chủ động bố trí, sắp xếp cán bộ có năng lực, trách nhiệm trong hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính đảm bảo đúng tiến độ theo quy định.



d) Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong lộ trình công nghiệp hóa, hiện đại hoá từng ngành, lĩnh vực, tạo nền tảng cho phát triển nhanh, bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh; nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và hiệu lực, hiệu quả quản lý hệ thống hạ tầng thông tin, nội dung thông tin phục vụ lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đáp ứng yêu cầu cung cấp, trao đổi thông tin của toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, chủ quyền quốc gia về không gian mạng.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua Cổng thông tin điện tử; tiếp tục rà soát và triển khai nâng cấp phần mềm điện tử để đáp ứng kịp thời nhu cầu công việc của các đơn vị; xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng, đăng ký thương hiệu sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

e) Tiếp tục đẩy mạnh việc rà soát, kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện các dự án, với tinh thần tích cực hỗ trợ các dự án có tính khả thi cao nhưng gặp vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng hoặc gặp khó khăn do nguyên nhân khách quan. Tuy nhiên, phải kiên quyết thu hồi những dự án đối với nhà đầu tư không đủ năng lực và các dự án chậm tiến độ hoặc phương án đầu tư kém hiệu quả.

g) Tập trung huy động các nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các công trình, tuyến giao thông quan trọng, hạ tầng đô thị, Khu Kinh tế Dung Quất và dự án VSIP Quảng Ngãi nhằm tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

h) Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, thường xuyên tiếp xúc, gặp gỡ, lắng nghe và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp cũng như tạo sự gần gũi, thân thiện giữa chính quyền và doanh nghiệp. Kết nối hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác đào tạo và tuyển dụng lao động; triển khai công tác đào tạo và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp đầu tư theo phương châm đáp ứng yêu cầu về số lượng và đảm bảo chất lượng.

i) Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, đạo đức nghề nghiệp, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ các bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

k) Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 25/5/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, giai đoạn 2015-2020 gắn với việc thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.



l) Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật canh tác; tập trung, điều chỉnh quy mô sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong thu mua nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp cho nông dân, giảm chi phí trung gian, tăng thu nhập cho người dân.

m) Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững, xây dựng và ban hành các cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.

n) Chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Quảng Ngãi tiếp tục thực hiện các giải pháp để cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi hơn trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.

o) Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc đảm bảo hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra chế độ công vụ và việc thực hiện cải cách hành chính theo kế hoạch. Quán triệt tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đội ngũ cán bộ, công chức về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ và chuyển từ nhận thức “quản lý doanh nghiệp” sang hành động “phục vụ doanh nghiệp”.

p) Hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp đối với việc tạo lập, quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ nhằm tạo động lực cho sự phát triển bền vững và tăng khả năng cạnh tranh trong xu thế hội nhập; đề xuất các nội dung liên quan đến hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, tạo động lực phát triển nguồn nhân lực.

q) Thực hiện công tác phát triển đội ngũ Luật sư, tạo điều kiện thuận lợi để Luật sư trên địa bàn hoạt động có hiệu quả; trên cơ sở xác định vai trò, tầm quan trọng của Luật sư trong thời kỳ mới góp phần hỗ trợ, tư vấn luật pháp cho các cá nhân, doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh, đầu tư đảm bảo an toàn pháp lý khi hội nhập kinh tế quốc tế.

r) Triển khai thực hiện nghiêm và có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 30C/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ. Tiếp tục rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành, điều chỉnh, bổ sung hoặc bãi bỏ những nội dung không phù hợp, đảm bảo các quy định minh bạch, phù hợp với thông lệ quốc tế và hiệp ước mà Việt Nam đã tham gia; đẩy mạnh hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư tại Quảng Ngãi.



## **II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Những khó khăn, vướng mắc**

a) Hiện nay, vẫn còn một số sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố chưa xây dựng Chương trình hành động cụ thể, chưa nhận thức đầy đủ về tính cấp thiết và tầm quan trọng trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ; chưa thực hiện nghiêm Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi.

b) Việc thực hiện Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi vẫn còn không ít sở, ngành, địa phương chưa thật sự quyết liệt, mạnh mẽ, hiệu quả chưa cao.

c) Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, khai thác và công khai các loại thủ tục hành chính cũng như sự phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong việc giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp, nhà đầu tư chưa nhịp nhàng, chưa chặt chẽ và chưa mạnh dạn tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo toàn diện để có bước đột phá trong việc ứng dụng công nghệ thông tin.

d) Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư, việc thực hiện các thủ tục về đất vẫn còn gặp khó khăn, chậm khắc phục. Việc lập phương án và triển khai thực hiện phương án đền bù, giải phóng mặt bằng thường xuyên chậm trễ, thiếu kiên quyết, dứt khoát.

đ) Chính sách hỗ trợ đào tạo lao động theo Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013; Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 18/5/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi vẫn còn bất cập, điều kiện hỗ trợ và phương thức thực hiện còn nhiều vướng mắc. Công tác giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề chưa thật sự đổi mới; cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề chưa đáp ứng được yêu cầu đào tạo kỹ thuật cao; các doanh nghiệp chưa phối hợp với cơ sở đào tạo để đào tạo, phát triển nguồn nhân lực một cách bài bản có trình độ và tay nghề cao nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất của đơn vị mình.

e) Các chính sách khuyến khích phát triển dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các dịch vụ tư vấn pháp lý, thông tin thị trường, xúc tiến thương mại, dịch vụ vận tải - logistics, dịch vụ liên quan đến khoa học và công nghệ,... chưa đầy đủ, đồng bộ và chưa đủ hấp dẫn.

g) Chưa quy định thời gian cụ thể để hoàn thành 01 bộ thủ tục đầy đủ, chỉ mới quy định cho từng thủ tục đơn lẻ.



h) Công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền về chủ trương, cơ chế, chính sách của Trung ương cũng như địa phương đến các tổ chức, cá nhân đôi lúc chưa kịp thời.

i) Công tác bồi dưỡng kiến thức về đầu tư, thương mại quốc tế cho cán bộ quản lý nhà nước còn hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động xây dựng chính sách cũng như quản lý nhà nước đối với các hoạt động này.

k) Biểu hiện tiêu cực của một số nhà đầu tư trong sản xuất, kinh doanh như: năng lực (vốn, kinh nghiệm,...) yếu so với dự án được lập; chiếm, choáng chỗ chờ nhà đầu tư khác vào để sang nhượng hưởng chênh lệch.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến**

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2016-2020, Lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi xác định nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu của năm 2016 là tập trung cải cách thủ tục hành chính và thu hút đầu tư, huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Theo đó, mỗi đồng chí cấp ủy viên, người đứng đầu các sở, ngành, địa phương phải quán triệt đến từng đảng viên, công chức trong ngành, địa phương nêu cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao hiệu suất lao động; rà soát, loại bỏ, tinh giảm các thủ tục hành chính không cần thiết, tăng cường phối hợp, rút ngắn tối đa thời gian xử lý hồ sơ, giấy tờ; nâng cao năng lực thực thi công vụ của công chức; đổi mới công tác xúc tiến đầu tư theo hướng ưu tiên thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, tư vấn giúp nhà đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đầu tư nhanh, gọn, giảm chi phí không chính thức, giảm phiền hà cho nhà đầu tư; cán bộ được giao nhiệm vụ hỗ trợ đầu tư phải toàn tâm, toàn ý và phải có tinh thần trách nhiệm, có đạo đức trong sáng và có khả năng tư vấn pháp lý và hướng dẫn thủ tục đầu tư kịp thời; xây dựng môi trường đầu tư bình đẳng, minh bạch và năng động; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Để thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra, lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi thường xuyên chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cụ thể như sau:

a) Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, quán triệt đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân để mọi người nhận thức và hiểu rõ về Nghị quyết 19/NQ-CP của Chính phủ; Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 về ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi; nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm và sự đóng góp của doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

b) Thực hiện nghiêm, có hiệu quả Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 479/QĐ-UBND



ngày 08/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Tổ giúp việc Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết các kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 17/CT-TU ngày 16/11/2012 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật kỷ cương hành chính; Công văn số 6016/UBND-NC ngày 25/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc nâng cao chất lượng công tác tham mưu và chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính.

c) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2032/QĐ-UBND ngày 13/11/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Chỉ đạo xúc tiến và hỗ trợ đầu tư tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 2136/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác PCI tỉnh Quảng Ngãi.

d) Phát huy những kết quả đạt được trong việc đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi với doanh nghiệp trong thời gian qua, thời gian tới yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư cần tiếp tục tăng cường công tác đối thoại, thăm hỏi và động viên doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đến thuế, hải quan, tín dụng, ...

đ) Thực hiện có hiệu quả chương trình Kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình có dự án tốt tiếp cận nguồn vốn để đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, đổi mới công nghệ, mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng và các ngân hàng tiếp cận được các doanh nghiệp, các nhà đầu tư, các dự án lớn trên địa bàn tỉnh.

e) Tập trung chỉ đạo hỗ trợ và tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về lĩnh vực đất đai; tổ chức tốt việc phổ biến tuyên truyền Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013.

g) Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn triển khai có hiệu quả các Luật: Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật này.

h) Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục nâng cấp phần mềm điện tử để đáp ứng kịp thời nhu cầu công việc của các đơn vị; xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng và đăng ký thương hiệu sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.



i) Tổ chức rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, loại bỏ các cơ chế chính sách không còn phù hợp; ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể thực hiện các quy định mới của Trung ương, các nội dung còn vướng mắc, có nhiều cách hiểu khác nhau để thống nhất áp dụng chung trên địa bàn, hạn chế việc trông chờ, ỷ lại vào hướng dẫn của Trung ương.

k) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tư pháp trong việc giải quyết, xét xử các tranh chấp trong lĩnh vực đầu tư, thương mại, đảm bảo tính khách quan, cạnh tranh bình đẳng để cải thiện môi trường đầu tư.

l) Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo lao động, đảm bảo chất lượng lao động gắn với nhu cầu của thị trường, phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

m) Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 25/5/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, giai đoạn 2015-2020 gắn với việc thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

n) Xây dựng, chuẩn hóa các quy trình, thủ tục phù hợp với quy định mới của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng...; đồng thời, tổ chức và phối hợp thực hiện trên một số các lĩnh vực quản lý lao động, tài nguyên - môi trường... để tập trung thống nhất xử lý theo mô hình “một cửa, tại chỗ” cho các nhà đầu tư.

o) Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách về huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển, thu hút đầu tư, bồi thường giải phóng mặt bằng, khuyến khích nhân tài, khuyến khích xã hội,...

p) Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 4788/KH-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2016 trên địa bàn tỉnh.

### **III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014, ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Tuy nhiên, để hoàn thành kế hoạch và thực hiện tốt hơn nữa những yêu cầu mà Nghị quyết 19/NQ-CP của Chính phủ đề ra và đề xuất, kiến nghị như sau:

a) Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương sớm ban hành các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư năm 2014.



b) Đề nghị Bộ Tài chính tiếp tục chỉ đạo Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan rà soát quy trình và thủ tục hồ sơ liên quan đến các nội dung về thuế và hải quan nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, bên cạnh mục tiêu giảm thời gian nộp thuế và thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu.

Trên đây là nội dung báo cáo đánh giá kết quả tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP và những nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến. Kính báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hội đồng Quốc gia về phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh (VP tại Bộ KH và ĐT);
- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh:
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, ĐNMMNtha478.



**Trần Ngọc Căng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH SON**

Số: 2219/SY-UBND

**Nơi nhận:**

- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu A. Vũ;
- \* Gửi bản mềm:
- Các phòng ban thuộc huyện;
- VPUB: CVP, PCVP, các CV.

**SAO Y BẢN CHÍNH**  
*Bình Sơn, ngày 24 tháng 12 năm 2015*

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Phạm Hồng Nguyên**